

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00' sáng thứ Ba ngày 18/01 /2022.

\*\*\*\*\*

## NỘI DUNG HỌC TẬP ĐỀ TÀI 768

### “PHÁP MÔN NHẤT ĐỊNH PHẢI CHỌN LỰA!”

Trong Phật pháp, Phật nói ra rất nhiều pháp môn, cũng như đưa ra nhiều phương thuốc khác nhau để trị bệnh. Chúng sanh có rất nhiều căn tánh, Phật phải nói ra những pháp tương ứng với căn tánh của chúng sanh. Người sau tổng hợp lại thành Kinh điển. Chúng ta cách Phật khá xa, chúng ta phải chọn lựa pháp môn nhưng không dễ gì chọn đúng, đôi khi chính chúng ta không lựa chọn đúng cho nên chúng ta phải nhờ vào sự lựa chọn của người xưa. Những người có căn tánh, phước đức rất sâu dày mới may mắn gặp được pháp môn.

Không có pháp môn cao thấp, không có pháp môn hay dở. Tất cả các pháp của Phật đều là pháp viên mãn tròn đầy. Chỉ là căn tánh của chúng ta có sâu, có cạn, có nhanh, có chậm cho nên tu tập thành tựu có sự khác biệt. Sự khác biệt là ở nơi mỗi chúng ta, không phải ở nơi pháp. Trong một lớp học, mỗi học trò có một mức độ tiếp thu khác nhau. Có học trò không tiếp thu, không nghe lời Thầy giáo, không ngoan. Có học trò thì thật học, thật làm.

Hòa Thượng nói: **“Phật nói ra vô lượng pháp môn, không phải là bảo chúng ta phải học hết những pháp đó. Phật nói nhiều pháp như vậy để thích ứng với những căn tánh khác nhau của chúng sinh. Phật ứng cơ nói pháp, tùy theo căn tánh của chúng sinh mà nói. Chúng sanh căn tánh ngàn vạn khác biệt cho nên Phật nói ngàn vạn pháp môn khác biệt. Cho nên chúng ta nhất định phải chọn lựa pháp môn! Khi Phật còn tại thế, chúng ta không cần chọn lựa pháp môn, chúng ta đến thỉnh giáo Ngài thì Ngài nói cho chúng ta nghe”**.

Chúng ta đi khám bác sĩ, tuy hai người có bệnh giống nhau nhưng do cơ địa khác nhau, có người bị bệnh dạ dày, có người không bị bệnh dạ dày nên bác sĩ kê đơn thuốc khác nhau. Nếu bệnh nhân uống nhầm thuốc, nhẹ thì bệnh không khỏi, nặng thì dẫn đến mất mạng. Đối với pháp môn cũng vậy, nếu chọn sai pháp thì chúng ta tu cả đời không có thành tựu, không có thành tựu thì đọa lạc. Cho nên chọn pháp môn vô cùng quan trọng, quan trọng hơn cả việc chúng ta chọn nghề hay chọn môn học. Nghề nghiệp hay môn học chỉ là để mưu sinh. Pháp môn quyết định một đời có an lạc hay không, quyết định sự chuyên tiếp của đời sau để có sự thăng hoa hơn, nâng cao hơn cho nên chúng ta không thể tùy tiện lựa chọn pháp môn.

Nhiều người rất tùy tiện, thấy có rất nhiều người làm liền bắt chước làm theo. Cùng đi trên một chuyến xe, vừa nghe người ta nói ở nơi nào đó có Quán Thế Âm Bồ Tát hiển linh, có người phụ họa theo thì họ liền tin

ngay, muốn đến địa danh đó để xưng niệm, bái lạy Quán Thế Âm Bồ Tát. Người ta không tu tập. Trong cách nói của họ tràn đầy tự tư tự lợi, danh vọng lợi dưỡng, tham sân si mạn. Điều này ít người nhận ra.

Trước đây, có một người hỏi tôi: *“Thưa Thầy, con đã quy y sáu lần rồi. Bây giờ con quy y thêm lần nữa có được không?”*. Lúc đó tôi có một người bạn chuyên in tờ điệp quy y. Anh ấy nói anh ấy vừa in 40.000 tờ điệp quy y. Họ quy y với một người vừa đến từ nước ngoài. Tôi trả lời cô ấy: *“Cũng tốt!”*. Ý của tôi là biết đâu lần quy y thứ bảy này cô ấy sẽ tốt hơn. Tôi chỉ biết hi vọng như vậy chứ không biết nói thế nào. Nếu tôi nói *“cô hết thuốc chữa rồi!”* thì tự nhiên kết oan gia với người ta.

Chúng ta thử nghĩ xem: Hai bác sĩ đưa ra hai phương thuốc khác nhau, sáu bác sĩ đưa ra sáu phương thuốc khác nhau. Nếu bệnh nhân uống theo cả sáu đơn thuốc đó thì chắc chắn sẽ què quặt. Sáu vị Thầy có sáu pháp môn khác nhau, có người tu Thiên, có người tu Mật, có người tu Bát Nhã, có người tu *“Kinh Pháp Hoa”*, có người tu *“Kim Cang Đại Định”*, có người tu Tiểu Thừa, có người tu Đại Thừa... Người theo học cả sáu, bảy vị Thầy thì chắc chắn sẽ gặp rắc rối, không biết phải đi đâu về đâu.

Hòa Thượng nói: *“Hiện tại Phật không còn ở đời, chỉ lưu lại những Kinh điển năm xưa Ngài đã vì người khai thị. Chúng ta tiếp nhận, xem qua những Kinh điển này để xem pháp nào có thể đối trị tâm bệnh của chúng ta. Pháp có thể đối trị tâm bệnh của chúng ta chính là diệu pháp. Chúng ta chọn được pháp đối trị tâm bệnh của mình thì mới có lợi ích”*. Thuốc đối trị được bệnh mới là diệu phương. Nhưng thuốc hữu hiệu với người này mà không hữu hiệu với người khác.

Hòa Thượng nói: *“Pháp môn bình đẳng không có cao thấp. Chúng ta tu hành pháp môn nào thì pháp môn đó nhất định phải khế hợp với căn tánh của chính mình. Ta học, ta tu nếu có được thọ dụng thì chúng ta lấy đó mà tu học. Nhất định phải chọn lựa một pháp môn thích hợp với chính mình, thích hợp với hoàn cảnh đời sống ngay trước mắt của chúng ta, thích hợp với công việc của chúng ta, thích hợp với trình độ của chúng ta! Điều đặc biệt là chúng ta phải một môn thâm nhập thì mới có thành tựu”*.

Chúng ta đi một con đường thì mới nhanh đến đích, nếu đi vòng vèo nhiều đường, thỉnh thoảng lại đổi đường khác thì không biết đi đến bao giờ mới đến nơi. Tất cả các con đường đều có thể thông nhau, giống như hàng ngàn nhánh sông đều đổ về biển cả. Chúng ta lựa chọn đường thẳng tắp, có thể đi nhanh hơn thì đó mới là con đường tốt nhất.

Hòa Thượng nói: *“Căn tánh của chúng sanh khá phức tạp. Phật chia căn tánh của chúng sanh thành hai loại: Lợi căn và độn căn. Căn tánh lanh lợi không phải là nói đến người thông minh ở thế gian. Người thông minh ở thế gian chỉ là “thế trí biện thông”, không phải là căn tánh lanh lợi mà nhà Phật nói. Người vừa tiếp xúc Phật pháp liền khai ngộ, buông bỏ vạn duyên, giữ tâm thanh tịnh, tín tâm không dao động. Phật pháp gọi đây là người lợi căn”*.

Chúng ta thấy người lợi căn trong nhà Phật rất ít. Bản thân chúng ta đã từng trải qua bao nhiêu lần lựa chọn? Chúng ta có may mắn chỉ có một pháp, chỉ có một người dẫn đạo hay không? Tôi rất may mắn. Tôi ở vùng quê nghèo, không có học thức, chỉ đơn thuần làm theo người lớn. Khi tôi còn nhỏ, bà nội ăn chay niệm Phật nên tôi cũng ăn chay niệm Phật theo bà. Khi lớn lên, tôi đi học, đi làm rồi bỏ ăn chay khoảng 10 năm. Đến khi bắt đầu dịch đĩa Hòa Thượng thì tôi tiếp tục ăn chay. Trải qua bao thăng trầm của cuộc sống nhưng tôi cũng chỉ niệm Phật. Những vị Thầy trong cuộc đời của tôi cũng niệm Phật. Lúc đó tôi không hiểu về pháp môn, không hiểu học để làm gì. Đến khi dịch pháp Hòa Thượng thì tôi mới thực sự hiểu niệm Phật như thế nào cho đúng, dụng tâm gì để niệm Phật. Khi dịch pháp Hòa Thượng, tôi mới bắt đầu dần dần hiểu ra, mới truy nguồn và biết rằng những vị Thầy của tôi đều là những người tu Tịnh Độ.

Nhiều người chọn pháp môn rất hời hợt, có khi họ chọn pháp môn khi đi trên cùng một chuyến du lịch. Còn tôi dành cả một đời để chọn pháp môn. Từ nhỏ tôi đã được tiếp nhận Phật pháp dù chưa hiểu, khi đi học thì xung quanh tôi cũng chỉ là những người niệm Phật. Khi dịch đĩa Hòa Thượng thì tôi nhận ra Hòa Thượng cả một đời niệm Phật, Thầy của Hòa Thượng cũng cả một đời niệm Phật, vị Thầy của Thầy Hòa Thượng cũng vậy. Tôi có một sự may mắn không nhỏ! Nếu có ai hỏi tôi lấy gì để tin, tôi sẽ trả lời: *“Tôi đã dành hơn mấy chục ngàn giờ để học tập, để tin chứ không tin một cách hời hợt”*. Chúng ta đa phần cảm tình dụng sự, dùng cảm tình để làm việc, dùng cảm tình để phân biệt phải trái tốt xấu. Chúng ta cứ vương bận ân tình, khổ đau.

Người xưa dạy: *“Bạn lành nương cậy, Thầy tà lánh xa”*. “Tà” là tự tư tự lợi, danh vọng lợi dưỡng, hưởng thụ năm dục sáu trần, tham sân si mạn. Họ miệng thì dẫn chúng niệm Phật nhưng tâm thì tư lợi. Cho dù họ là Thầy nhưng nếu họ làm trái với những việc Tổ Sư Đại Đức đã làm thì chúng ta nên tránh xa, kính trọng họ nhưng không y giáo phụng hành theo họ. Thế gian này phức tạp, lòng người quá phức tạp. Nhiều người cả một đời bị gạt, không những bị gạt tiền mà còn bị gạt tình, không chỉ là tình trai gái mà chữ *“tình”* ở đây rất phức tạp. Tôi thấy họ thật tội nghiệp, thật đáng thương! Người thế gian gạt nhau là chuyện bình thường, nhưng trong tu hành, bạn đồng tham đạo hữu cũng gạt nhau, Thầy cũng gạt trò.

Tổ Ân Quang là một tấm gương của chúng ta. Khi học trò đến thăm Thầy, Tổ nói: *“Thăm gì mà thăm! Năm ngoài đã đến thăm rồi, sao không ở nhà mà niệm Phật?”*. Một người Thầy chân chính phải như vậy, luôn đặt việc liễu thoát sanh tử lên trên hết. Một người Thầy như vậy biết hết những sự thành công, tiến bộ hay lui sụt của học trò. Có quá nhiều điển phạm giúp chúng ta nhận ra được một người bạn tốt, một người Thầy tốt. Tổ Ân Quang dạy chúng ta: *“Xem thấy tất cả chúng sanh là Bồ Tát, chỉ có chúng ta là phàm phu ít tu, phước mỏng, nghiệp dày”*. Ngài luôn đem việc sanh tử đặt lên hàng đầu, những việc khác không cần nhắc đến.

Hòa Thượng nói: *“Người học pháp môn niệm Phật lợi căn cũng tốt, độn căn cũng tốt, căn tính lành lợi hay ngu muội cũng tốt. Cho dù là người căn tánh như thế nào cũng đều có thể học tập, cũng đều có thể thành tựu. Thành tựu cao hay thấp không nhất định là do căn tánh. Nếu nghĩ thành tựu là do căn tánh thì bạn đã đặc biệt sai lầm rồi! Người lợi căn vừa tiếp xúc Kinh điển thì hiểu rõ, thế nhưng phiền não, tập khí*

*quá nặng cho nên họ có vãng sanh thì phẩm vị cũng không cao. Còn người độn căn bạn nói cho họ nghe họ không hiểu, nói thế nào họ cũng không hiểu, họ nghe cũng không vào nhưng bạn bảo họ lão thật, chân thật niệm Phật thì họ ngoan ngoãn suốt ngày thành thật, trung thực mà niệm Phật. Kết quả, họ niệm đạt nhất tâm bất loạn, vãng sinh đến phẩm vị Thượng Phẩm”.*

Người thợ vá nôi là học trò của Hòa Thượng Đế Nhân. Hòa Thượng Đế Nhân nói với người thợ vá nôi: “Ông già rồi, ông không thể ở cùng đại chúng. Ông nên về ngôi chùa ở quê niệm Phật. Tôi dặn một vài Phật tử hộ pháp cho ông. Ông cứ chân thật niệm Phật, đói thì đi ăn, mệt thì đi nghỉ, rồi lại niệm Phật!”. Người thợ vá nôi y giáo phụng hành, niệm Phật ba năm sau đó tự tại đứng mà vãng sinh. Sau khi vãng sanh, người thợ vá nôi đứng suốt ba ngày để chờ Hòa Thượng Đế Nhân đến vì người ta phải đi bộ mấy ngày mới đến được chỗ của Hòa Thượng Đế Nhân để báo tin. Hòa Thượng Đế Nhân nhìn thấy người thợ vá nôi tự tại đứng mà vãng sanh thì tán thán: “Tu hành như ông phương trượng, Đại Sư thuyết pháp giảng Kinh cũng không bằng ông!”. Người thợ vá nôi là người độn căn những phẩm vị vãng sinh không thấp.

Gần đây có câu chuyện về một người tự tại vãng sanh. Đó là một thanh niên vạm vỡ, khỏe mạnh, ăn nhiều tên là Cụ Hành. Vì làm không đủ ăn nên ông xin Hòa Thượng Hư Vân cho vào chùa làm công quả để được ăn cơm. Hòa Thượng đồng ý. Ông làm việc hăng say, suốt ngày làm việc nặng. Hòa Thượng dạy ông niệm Phật thì ông suốt ngày vừa làm việc vừa niệm Phật. Một hôm, khi chùa xây xong tháp, ông nói với Hòa Thượng Hư Vân: “Thưa Hòa Thượng! Tháp xây xong rồi, con xin phép Hòa Thượng cho con vào ở trước!”. Hòa Thượng Hư Vân đồng ý: “Ông vãng sanh trước thì ông vào đó trước”. Một thời gian sau, ông ấy bán hết y bát và tài sản riêng tư, lấy tiền cúng dường đại chúng. Một hôm vào buổi sáng sớm, dân làng xung quanh chùa thấy chùa rực sáng thì tưởng chùa bị cháy. Người ta ùn ùn kéo đến để dập lửa nhưng chạy lên chùa thì thấy chùa vẫn bình yên. Họ nhìn thấy Pháp sư Cụ Hành đang ngồi đơan nghiêm kiết già, phát ra lửa Tam Muội. Lúc đó da thịt, thân xác của Pháp sư Cụ Hành vẫn còn nguyên. Khi Hòa Thượng Hư Vân đến, Ngài lấy khánh gõ lên 3 tiếng rồi nói: “Ông có thể đi được rồi!” thì thân Ngài Cụ Hành đổ xuống biến thành tro. Pháp sư Cụ Hành niệm Phật mà có thể phát ra lửa Tam Muội để đốt mình. Lửa Tam Muội đó không cháy giống như lửa bình thường, không làm mọi vật xung quanh bị hư hoại. Mọi người đem tro của Ngài để vào trong tháp. **Đây là căn tánh của người lao động cực nhọc, không có tri thức nhưng Ngài cũng đạt đến phẩm vị Thượng Phẩm Thượng Sanh. Niệm Phật có thể phát ra lửa Tam Muội thì đây là định của Vô Thượng Thâm Diệu Thiên.**

Hòa Thượng nói: “Nhiều ông già bà cả lão thật niệm Phật. Tâm họ không phân biệt chấp trước, niệm Phật một cách rõ ràng, niệm Phật đến lúc vãng sanh. Họ đã thành công, phẩm vị nhất định không thấp”.

**Chúng ta phải có nền tảng cơ sở lý luận vững chắc để chọn lựa pháp môn.** Có người chỉ tình cờ chọn lựa pháp môn trên một chuyến xe đi du lịch. Có người đi đến Ấn Độ, không thấy nơi đất Phật đó có hình tượng Phật A Di Đà, không thấy ở đó có hình tượng Quán Thế Âm Bồ Tát mà chỉ có hình tượng Phật Thích Ca Mâu

Ni, họ liền bỏ pháp môn. Chưa dừng lại ở đó, họ nghe thấy có pháp môn này hay, pháp môn kia hay cũng liền chạy theo.

Bà nội tôi là một lão nông, hiền lành chất phác, cả đời không bao giờ gạt ai. Hình ảnh của bà rất nhân hậu. Mỗi lần làm cúng giỗ, bà làm cả chục mâm chay. Gia đình đông con cháu, bà gói rất nhiều bánh tét chay. Tôi học theo bà nên có thể gói bánh tét rất thành thực. Tôi may mắn vì từ nhỏ đã ăn chay, niệm Phật theo bà nội. Khi gặp được pháp Hòa Thượng, tôi được lý giải, hiểu sâu hơn, từ đó xây dựng niềm tin của mình đối với Pháp môn niệm Phật một cách kiên cố, vững chắc.

\*\*\*\*\*

### **Nam Mô A Di Đà Phật**

*Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!*

*Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy còn lộn xộn, còn nhiều sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!*

*Chúng con chân thành cảm ơn!*